

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTDBI-TTHT  
V/v trả lời chính sách thuế

Điện Biên, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty Cổ phần đầu tư và tài nguyên năng lượng Điện Biên  
(Mã số thuế: 5600188842; Địa chỉ: Số nhà 158, tổ 8, phường Mường Thanh,  
thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, Cục Thuế tỉnh Điện Biên nhận được Văn bản số 45/2023/CV-DBC ngày 31/5/2023 của Công ty Cổ phần đầu tư và tài nguyên năng lượng Điện Biên (Công ty) về việc kê khai thuế tài nguyên, phí môi trường khai thác cát, sỏi và hoàn thuế GTGT dự án. Ngày 12/6/2023, Cục Thuế nhận được Văn bản số 49/2023/CV-DBC ngày 12/6/2023 của Công ty về việc bổ sung làm rõ nội dung Văn bản số 45/2023/CV-DBC ngày 31/5/2023. Sau khi xem xét nội dung văn bản của Công ty, Cục Thuế có ý kiến như sau:

**1. Về nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản**

Công ty thực hiện nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi diện tích đất của dự án xây dựng công trình nhà máy thủy điện Nậm Núa 2 theo đúng quy định tại Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh Điện Biên.

**2. Về kê khai, nộp thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường**

- Tại khoản 1, khoản 3 Điều 3 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên quy định:

*“Điều 3. Người nộp thuế*

*Người nộp thuế tài nguyên là tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên theo quy định tại Điều 2 Thông tư này. Người nộp thuế tài nguyên (dưới đây gọi chung là người nộp thuế - NNT) trong một số trường hợp được quy định cụ thể như sau:*

*1. Đối với hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản thì người nộp thuế là tổ chức, hộ kinh doanh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.*

...

*Trường hợp tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, sau đó có văn bản giao cho các đơn vị trực thuộc thực hiện khai thác tài nguyên thì mỗi đơn vị khai thác là người nộp thuế tài nguyên.*

...

*3. Tổ chức, cá nhân nhận thầu thi công công trình trong quá trình thi công có phát sinh sản lượng tài nguyên mà được phép của cơ quan quản lý nhà nước*

*hoặc không trái quy định của pháp luật về quản lý khai thác tài nguyên khi thực hiện khai thác sử dụng hoặc tiêu thụ thì phải khai, nộp thuế tài nguyên với cơ quan thuế địa phương nơi phát sinh tài nguyên khai thác.”*

- Tại Điều 6 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định:

*“Điều 6. Kê khai, nộp phí*

*1. Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải nộp hồ sơ khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan Thuế quản lý trực tiếp cùng nơi kê khai nộp thuế tài nguyên.”*

Căn cứ các quy định trên, Công ty được UBND tỉnh Điện Biên cho phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi diện tích đất của dự án xây dựng công trình nhà máy thủy điện Nậm Núa 2. Trường hợp Công ty đã thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần đầu tư tài nguyên và năng lượng Điện Biên (Chi nhánh) để thực hiện quản lý đầu tư xây dựng công trình, trong quá trình thi công công trình có phát sinh sản lượng tài nguyên thì việc thực hiện nghĩa vụ kê khai, nộp thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường do Chi nhánh thực hiện.

### **3. Về khấu trừ thuế GTGT và hoàn thuế GTGT đối với dự án**

- Tại điểm d khoản 2 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế quy định:

*“Điều 7. Hồ sơ khai thuế*

*2. Hồ sơ khai thuế tương ứng với từng loại thuế, người nộp thuế, phù hợp với phương pháp tính thuế, kỳ tính thuế (tháng, quý, năm, từng lần phát sinh hoặc quyết toán). Trường hợp cùng một loại thuế mà người nộp thuế có nhiều hoạt động kinh doanh thì thực hiện khai chung trên một hồ sơ khai thuế, trừ các trường hợp sau:*

*d) Người nộp thuế đang hoạt động có dự án đầu tư thuộc diện được hoàn thuế giá trị gia tăng thì phải lập hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng riêng cho từng dự án đầu tư; đồng thời phải bù trừ số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho từng dự án đầu tư với số thuế giá trị gia tăng phải nộp (nếu có) của hoạt động, kinh doanh đang thực hiện cùng kỳ tính thuế.”*

- Tại khoản 1 và khoản 15 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào;

- Tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP) quy định:

*“2. Cơ sở kinh doanh được hoàn thuế đối với dự án đầu tư như sau:*

*a) Cơ sở kinh doanh đã đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ (bao gồm cả cơ sở kinh doanh mới thành lập từ*

*dự án đầu tư) có dự án đầu tư mới (bao gồm cả dự án đầu tư được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư) theo quy định của Luật Đầu tư tại địa bàn cùng tỉnh, thành phố hoặc khác tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính (trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này và dự án đầu tư xây dựng nhà để bán, dự án đầu tư không hình thành tài sản cố định) đang trong giai đoạn đầu tư hoặc dự án tìm kiếm thăm dò và phát triển mỏ dầu khí đang trong giai đoạn đầu tư, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong giai đoạn đầu tư lũy kế chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng. Cơ sở kinh doanh thực hiện kê khai thuế giá trị gia tăng riêng đối với dự án đầu tư và phải bù trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào của dự án đầu tư với số thuế giá trị gia tăng phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện (nếu có). Sau khi bù trừ nếu số thuế giá trị gia tăng đầu vào lũy kế của dự án đầu tư chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng.”*

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty được UBND tỉnh Điện Biên tỉnh ban hành Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án thủy điện, nếu đáp ứng được điều kiện hoàn thuế theo quy định thì Công ty lập hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng riêng (theo mẫu tờ khai 02/GTGT) đối với dự án đầu tư và phải kết chuyển thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư để bù trừ với việc kê khai thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện.

Sau khi bù trừ nếu số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên, nếu đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật quản lý thuế và các quy định hiện hành về nguyên tắc khấu trừ, điều kiện hoàn thuế đối với dự án đầu tư thì Công ty thực hiện nộp hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng để Cục Thuế xem xét, giải quyết hoàn thuế theo quy định.

Cục Thuế tỉnh Điện Biên đề nghị Công ty Cổ phần đầu tư và tài nguyên năng lượng Điện Biên căn cứ các quy định nêu trên, đối chiếu với các nghiệp vụ kinh tế thực tế phát sinh tại đơn vị để thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Công ty Cổ phần đầu tư và tài nguyên năng lượng Điện Biên liên hệ với Cục Thuế tỉnh Điện Biên (qua phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế, số điện thoại: 02153.837266) để được hỗ trợ, giải đáp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế (để b/c);
- Website Cục Thuế;
- Các phòng: KK, TTKT, NVDTPC;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Dương Duy Bấy**